

Số: 21/BC-SNN

Bắc Giang, ngày 17 tháng 9 năm 2014

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT  
(Từ ngày 11/9 đến ngày 17/9/2014)**

**I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG TUẦN:**

**1. Công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành:**

- Tham mưu cho UBND tỉnh xin chấp thuận công trình cấp bách cần triển khai ngay xin báo cáo tình hình thực hiện dự án sắp xếp và ổn định dân cư vùng cần di dời khẩn cấp khỏi lòng hồ Cẩm Sơn thuộc dự án Na Hem, xã Hộ Đáp, huyện Lục Ngạn và xin chấp thuận đưa công trình Hồ chứa nước Na Hem thuộc dự án vào danh mục công trình cấp bách; cho phép lập hồ sơ GPMB và hồ sơ khai thác tận dụng lâm sản trên diện tích tuyến đường vận chuyển vào khu vực bãi chứa tro xỉ của nhà máy nhiệt điện Sơn Động;

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 180/2007/NĐ - CP; tham gia ý kiến về bồi thường hỗ trợ cây trồng, vật nuôi trên đất để xây dựng Dự thảo quy định thay thế quy định kèm theo QĐ số 36/2011/QĐ - UBND ngày 27/02/2011 của UBND tỉnh; xây dựng kế hoạch Chương trình Nước sạch và VSMTNT;

- Chỉ đạo Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở hướng dẫn xây dựng Kế hoạch phát triển ngành nông nghiệp, nông thôn 5 năm 2016-2020;

- Chỉ đạo Chi cục Thủy lợi phối hợp với UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo sản xuất ứng phó bão số 3;

- Chỉ đạo Các Công ty TNHH một thành viên KTCTTL, ban quản lý dự án Sở khẩn trương thực hiện công tác bảo đảm an toàn các hồ chứa nước và tiêu úng bảo vệ sản xuất, đối phó với bão số 3;

- Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm, Hạt Kiểm lâm các huyện; Các BQL rừng phòng hộ, Đặc dụng Cẩm Sơn, Sơn Động, Tây Yên Tử; Các BQL dự án 147 các huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam Yên Thế, Yên Dũng, Lạng Giang, Tân Việt Hoà xây dựng Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2015 - 2020;

- Chỉ đạo Các Chi cục: Kiểm lâm, Lâm nghiệp, Thú y, Phát triển nông thôn, Đê điều & PCLB; Các Trung Tâm: Giống Thủy sản cấp 1, Giống Nấm, Nước sinh hoạt & VSMT; BQL rừng phòng hộ Cẩm Sơn đôn đốc thực hiện những tồn tại, kiến nghị tại thông báo quyết toán ngân sách năm 2013;

- Chi đạo Các Công ty TNHH một thành viên KTCTTL; Các phòng: KH - TC, QL XDCT thuộc Sở góp ý vào Dự thảo Kế hoạch đầu tư, cải tạo, nâng cấp và sửa chữa các hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015 - 2020;

- Ứng phó cơn bão số 3, đã có các công văn chỉ đạo số 904/SNN -TT ngày 15/9/2014 về việc tập trung chỉ đạo sản xuất ứng phó bão số 3; số 905/SNN - TL ngày 16/9/2014 về việc khẩn trương thực hiện công tác bảo đảm an toàn các hồ chứa nước và tiêu ứng bảo vệ sản xuất, đối phó với bão số 3; số 908/SNN - VP ngày 16/9/2014 về việc ứng phó với cơn bão số 3.

## **2. Tình hình sản xuất nông nghiệp:**

### **2.1. Trồng trọt:**

Đến nay, diện tích thu hoạch lúa mùa được 1.010 ha, bằng 8,2 % so cùng kỳ; trồng cây màu vụ Đông được 458 ha, đạt 1,8 % so KH, bằng 11,2 % so cùng kỳ.

Tình hình sâu bệnh hại:

+ Cây lúa: Rầy nhiễm 1.988 ha, Khô vằn 13.128 ha, Đốm sọc vi khuẩn 95 ha, chuột 168 ha, đen lép hạt 789 ha, đục thân 135 ha, cuốn lá nhỏ 2.108 ha

+ Cây thông: Sâu Róm 710 ha, đã phòng trừ 594 ha ở Sơn Động.

Các loại sâu bệnh trên đã được cơ quan chuyên môn chỉ đạo phòng trừ kịp thời.

### **2.2. Chăn nuôi, thú y:**

Đàn vật nuôi trong tỉnh ổn định, không có dịch bệnh nguy hiểm xảy ra; 2 đoàn kiểm tra thực hiện kiểm tra công tác phòng chống dịch: Tiêm phòng, kiểm dịch, kiểm tra vệ sinh thú y đối với động vật, sản phẩm động vật của các địa phương trong tỉnh, duy trì cán bộ tham gia vào các đoàn kiểm tra phòng chống dịch bệnh, thành lập đoàn kiểm tra liên ngành do Sở Nông nghiệp & PTN, UBND tỉnh thành lập; thực hiện các biện pháp phòng chống cúm gia cầm và tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng đợt 2/2014.

### **2.3. Thủy sản:**

Sản lượng thu hoạch cá thương phẩm trong tuần đạt 690 tấn, tổng sản lượng thu hoạch từ đầu năm là 21.205 tấn đạt 71,9 % KH năm. Đến thời điểm hiện nay các cơ sở sinh sản nhân tạo trong tỉnh đã không còn cho cá bố mẹ sinh sản. Sản lượng cá bột năm 2014 là 1.125 triệu con cá bột.

Trong tuần bình tuyến đàn cá bố mẹ tại cơ sở sản xuất giống xã Ngọc Thiện huyện Tân Yên. Kiểm tra tốc độ sinh trưởng, tình hình dịch bệnh của đàn cá thuộc đề án phát triển trang trại. Tiếp tục điều tra tình hình dịch bệnh thủy sản trên địa bàn tỉnh.

### **3. Lâm nghiệp, kiểm lâm:**

Toàn tỉnh trồng rừng được 6.301 ha tăng 31,2 % so KH, chăm sóc rừng trồng 11.710 ha, đạt 69% so KH; trồng cây phân tán 1.870.000 cây đạt 93,5 % so KH; thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng phá rừng tự nhiên để trồng rừng kinh tế, khai thác Lim non trái phép trên địa bàn huyện Sơn Động.

Quản lý chặt chẽ các cơ sở kinh doanh, chế biến lâm sản, gây nuôi động vật hoang dã, các cơ sở chế biến lâm sản; tiếp tục đôn đốc các đối tượng vi phạm thực hiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và thanh lý phương tiện, tang vật vi phạm đã tịch thu theo quy định; chỉ đạo xử phạt vi phạm hành chính theo đúng thẩm quyền của Hạt trường, Trạm trường Kiểm lâm và UBND xã; gắn trách nhiệm của người có thẩm quyền xử phạt trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Đôn đốc, chỉ đạo thực hiện các biện pháp PCCCR; tổ chức thi công các công trình phòng cháy xong trước mùa khô hanh. Hạt Kiểm lâm Sơn động và các đơn vị liên quan (Phòng Quản lý bảo vệ rừng, Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR, BQL bảo tồn Tây Yên Tử) chuẩn bị tốt hiện trường, các trang thiết bị, dụng cụ phòng cháy và lực lượng để tham gia Diễn tập chữa cháy rừng cấp tỉnh theo Kế hoạch.

### **4. Thủy lợi và Đê điều:**

#### **4.1. Thủy lợi:**

Chỉ đạo các đơn vị thực hiện công tác tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp, đẩy nhanh tiến độ duy tu sửa chữa công trình bằng nguồn vốn chống hạn; chủ động tiêu úng khi có mưa lớn, chuẩn bị phương án đối phó với cơn bão số 03.

Thực hiện kế hoạch duy tu sửa chữa công trình thủy lợi bằng nguồn vốn duy tu, đánh giá chấm điểm công tác xây dựng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn iso của Sở Khoa học và công nghệ.

Hoàn chỉnh đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp về lĩnh vực Thủy lợi. Tiếp tục hoàn chỉnh dự án quy hoạch Thủy lợi. Trục phòng chống lụt bão theo đúng quy định.

#### **4.2. Đê điều và Phòng chống lụt bão:**

##### **\* Công tác quản lý:**

- Về công trình đê điều: Hiện tại công trình đê điều trên địa bàn tỉnh an toàn, chưa phát hiện sự cố;

- Về công trình hồ đập: Hiện tại lượng nước các hồ ( Do các Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi quản lý) đạt trên 91 % dung tích thiết kế ( Cẩm Sơn 93,8 %, Khuôn Thần 90,8 % ...). Các hồ, đập an toàn;

Trong tuần có 05 trường hợp vi phạm mới phát sinh ở Hạt Hiệp Hoà 03; Việt Yên 01, Yên Dũng 01. Xử lý vi phạm các huyện, thành phố không xử lý được trường hợp vi phạm nào.

**\* Diễn biến bão số 3:**

- Lượng mưa: Trên toàn tỉnh đã có mưa vừa đến mưa to: Cụ thể lượng mưa như sau: Cầu Sơn 31,0 mm; Cẩm Đàn 79,3 mm; Chũ 72,8 mm; Lục Nam 52,0 mm; Việt Yên 32,4 mm; Yên Thế 15,0 mm; Tân Yên 10,0 mm; TP Bắc Giang 42,0 mm; Sơn Động 104,0 mm; Lục Ngạn 53,0 mm; Hiệp Hoà 30,0 mm;

- Mực nước các sông: Lúc 1 giờ ngày 17/9: Sông Cầu tại Đập Cầu là 1,24 m ( dưới mực nước báo động số 1 là 2,56 m ); Sông Thương tại Phủ Lạng Thương là 1,56 m ( dưới mực nước báo động số 1 là 2,24 m ); sông Lục Nam tại Lục Nam là 1,09 m ( dưới mực nước báo động số 1 là 2,71 m );

- Dự báo từ ngày 17/9 đến ngày 20/9 trên các sông trong tỉnh xuất hiện một đợt lũ. Đỉnh lũ tại Lục Nam có khả năng trên báo động số 2. Tại Đập Cầu, Phủ Lạng Thương ở mức báo động số 2;

- Thiệt hại: Theo báo cáo của Ban chỉ huy PCLB - TKCN các huyện, thành phố diễn biến về mưa bão số 3 gây ra trên địa bàn các huyện, thành phố chưa có thiệt hại gì xảy ra.

**\* Tiến độ thực hiện tu bổ đê điều thường xuyên:**

- Dự án xử lý cấp bách sạt lở đê hữu Thương huyện Tân Yên (giai đoạn 2 phần đắp áp trực và cơ đê phía đồng), hiện nay nhà thầu thi công đã đắp được 12.000/12.000 m<sup>3</sup>, đạt 100 % kế hoạch, đã nghiệm thu kỹ thuật.

- Dự án xử lý cấp bách đắp cơ phía sông đê tả Cầu huyện Hiệp Hoà đoạn K30+450 – K30+900, hiện nay nhà thầu thi công đã đắp được 9.500 m<sup>3</sup> /9577 m<sup>3</sup>, đạt 99,1% kế hoạch. Hiện nay đơn vị thi công đang chỉnh trang mái và mặt cơ.

- Các hạng mục tu bổ đê điều thường xuyên năm 2014 (ngân sách tỉnh) đã thi công hoàn thành trong tháng 3/2014, đã nghiệm thu kỹ thuật và chưa bàn giao; gồm 04 hạng mục: Đắp đê cầu 3 tổng huyện Yên Dũng, xây dựng 02 kè lát mái Lục Nam, Yên Dũng, xây dựng mới cống Khuyên huyện Lục Nam;

- Dự án xử lý cấp bách sạt lở đê hữu Thương huyện Tân Yên đoạn K12+148 - K12+350 đã thả đá rời hộ chân được 4.600 / 5.200m<sup>3</sup> bằng 88,4% kế hoạch. Đơn vị thi công đang triển khai bạt mái phía sông xong. Đang tiến hành đào móng khung dầm đổ bê tông.

- Dự án xử lý cấp bách sạt lở đê hữu Thương Ba Tổng huyện Yên Dũng đoạn K3+700-K3+800 đã thả xong đá rời hộ chân khối lượng 3.700 /3.700 m<sup>3</sup> bằng 100 % kế hoạch của giai đoạn 1 và xếp được 120 chiếc rọ đá mặt cơ. Hiện đang tạm dừng thi công;

**\* Công tác tu bổ thường xuyên đê Trung ương 2014 :**

- Hạng mục thay goong và cánh cổng Yên Ninh đê tả Cầu huyện Hiệp Hòa, nhà thầu thi công xong toàn bộ công trình.

- Hạng mục hoàn thiện mặt cắt đắp cơ đê phía đồng đê tả Cầu huyện Việt Yên K48+959 – K49+221 đã đắp được 12.677/12.677 m<sup>3</sup> , đạt 100% kế hoạch, hiện nay nhà thầu thi công đang hoàn thiện mái, mặt.

- Hạng mục xây trụ sở Hạt Quản lý đê Lục Nam, hiện đã đổ xong trần tầng 2, hiện đang trát trần hoàn thiện;

- Hạng mục gia cố đường gom chân đê đoạn K54 + 800 - K55 + 675 hiện đang đổ bê tông được 626,7 /626,7 m chiều dài đạt 100 % KH. Hiện đang cuộc cấp đầy cỏ phần mái đê đã xong, chuẩn bị đất đắp phụ mái đê;

- Hạng mục gia cố đường gom chân đê tả Thương TP Bắc Giang đoạn K12 + 577 - K13 + 135 đơn vị thi công đã phối hợp với UBND xã Tân Tiến GPMB được 95 %, đơn vị thi công đã đắp đất áp trực mái đê được 1.320 / 1.379 m<sup>3</sup> đạt 92,8 % KH, rải cấp phối đá dăm được 147 / 177,8 m<sup>3</sup> đạt 82,6 % KH, đã đổ bê tông được 318/323 m<sup>3</sup> đạt 98,4 % KH.

**\* Công tác duy tu bảo dưỡng công trình:**

+ *Ngân sách Trung ương* : Tổng số có 14 hạng mục bao gồm sửa chữa mặt đê, sửa chữa cổng qua đê, làm đường gom dân sinh và khoan phụt vữa gia cố đê đã hoàn thành 100 % khối lượng.

+ *Ngân sách tỉnh*: Tất cả các hạng mục công trình đã nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

**5. Công tác xây dựng nông thôn mới và ngành nghề nông thôn:**

- *Công tác xây dựng nông thôn mới*: Đơn đốc các xã thực hiện xây dựng Nông thôn mới đăng ký về đích năm 2014 đẩy nhanh tiến độ thực hiện hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới. Kiểm tra tiến độ xây dựng Nông thôn mới tại các xã Yên Mỹ, An Hà, Tân Hưng huyện Lạng Giang.

- *Chương trình mục tiêu Quốc gia việc làm và dạy nghề*: Thường xuyên kiểm tra đơn đốc các cơ sở, trung tâm được giao chỉ tiêu dạy nghề lao động nông thôn. Đến nay đã có 100 lớp được thực hiện, đào tạo cho 3.050/3140 học viên là lao động nông thôn thuộc các huyện Tân Yên, Lục Nam, Yên Dũng, Yên Thế, Lạng Giang và thành phố Bắc Giang.

- *Chương trình Xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại*. Hoàn thành công tác tổ chức cho 06 đơn vị tham gia hội chợ làng nghề Việt Nam lần thứ X năm 2014 từ ngày 11/9/2014 đến ngày 15/9/2014 tại 489 Hoàng Quốc Việt - Cầu Giấy - Hà Nội. Kết quả gian hàng tỉnh Bắc Giang được Bộ trưởng bộ Nông nghiệp và PTNT tặng Bằng khen.

## 6. Chương trình Nước sinh hoạt và VSMTNT:

Tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện công tác theo dõi, đánh giá nước sạch và VSMTNT năm 2014; xây dựng chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh.

## II. KẾ HOẠCH TUẦN TỚI:

1. Tập trung chỉ đạo sản xuất ứng phó với cơn bão số 3, chăm sóc và phòng trừ các đối tượng sâu bệnh hại trên các cây trồng vụ mùa từ nay đến cuối vụ; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thu hoạch lúa mùa và trồng các cây màu vụ Đông như: Ngô, lạc...

Thực hiện tốt việc phòng chống dịch bệnh đàn vật nuôi. Chỉ đạo công tác phòng trị bệnh thủy sản, đặc biệt đối với vùng nuôi cá rô phi đơn tính, bình tuyển đàn cá bố mẹ tại các cơ sở sinh sản nhân tạo trong tỉnh.

2. Tập trung chăm sóc, bảo vệ diện tích rừng, thực hiện tốt công tác PCCCR; tăng cường kiểm tra rừng, kịp thời ngăn chặn việc chặt phá rừng, xử lý nghiêm các vụ vi phạm.

3. Chỉ đạo các Công ty KTCTTL, các địa phương chủ động tiêu ứng khi có mưa lớn, sẵn sàng ứng phó với cơn bão số 3. Tăng cường công tác đảm bảo an toàn hồ chứa nước và các công trình thủy lợi; thực hiện nghiêm túc công tác trực phòng chống lụt bão theo đúng quy định; đề xuất kịp thời các giải pháp khắc phục sự cố về đê, kè, cống, hồ đập; tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi xử lý dứt điểm các vụ vi phạm về đê điều và PCLB, các công trình thủy lợi.

4. Chỉ đạo Ban quản lý dự án, các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trọng điểm và thực hiện giải ngân vốn xây dựng cơ bản đảm bảo tiến độ theo kế hoạch.

5. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, nước sạch & VSMTNT, dạy nghề cho lao động nông thôn năm 2014.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động tuần 35 và kế hoạch trọng tâm tuần 36 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

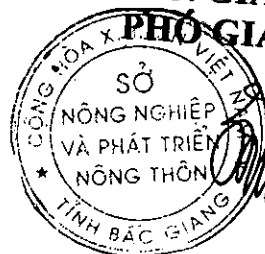
(Có các phụ biểu kèm theo)

Nơi nhận:

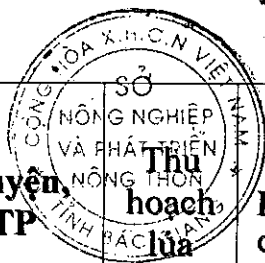
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

\* Bàn điện tử:

- VP Tỉnh ủy, VP UBND tỉnh;
- Các phòng, ban, đơn vị trong ngành.



Vũ Đình Phụng

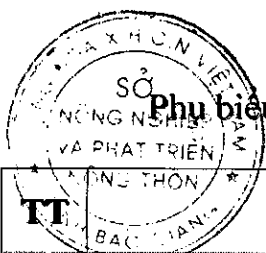


Phụ biểu số 1: Tiến độ sản xuất, tình hình sâu bệnh.

Huyện, TP	Thu hoạch lúa mùa	Tổng DTGT cây vụ đông	Trồng màu vụ Đông (ha)				Sâu bệnh lúa mùa ( ha )				
			Ngô	Lạc	K. lang	Rau, đậu các loại	Tập đoàn rầy	Khô vằn	Đốm sọc VK	Chuột	Đen lép hạt
Bắc Giang							2	850	13	3	-
Lục Ngạn							20	133	-	-	-
Lục Nam	110	150				150	10	2.500	-	25	100
Sơn Động							-	-	-	-	-
Yên Thế		85	5			80	750	1.200	-	-	-
Hiệp Hoà	250	2	2				316	3.330	-	15	159
Lạng Giang							680	1.775	12	10	510
Tân Yên	650	210	210				20	-	10	-	-
Việt Yên		11		1		10	50	2.500	30	40	20
Yên Dũng							140	840	30	75	-
<b>Tổng số</b>	<b>1.010</b>	<b>458</b>	<b>217</b>	<b>1</b>	<b>-</b>	<b>240</b>	<b>1.988</b>	<b>13.128</b>	<b>95</b>	<b>168</b>	<b>789</b>
% so C. kỳ	8,2	11,2	16,6			19,5					
% So KH		1,8	3,9			1,8					

Phụ biểu 02: Kết quả công tác tiêm phòng và kiểm dịch động vật

Tiêm phòng thường xuyên (Liều)			Kiểm dịch vận chuyển (Chuyến)		
Chỉ tiêu	Tổng số	So với cùng kỳ (%)	Chỉ tiêu	Tổng số	So với cùng kỳ (%)
- Đàn lợn: Vắc xin Phù đầu	-		- Lợn	85	68,0
Vắc xin Dịch tả	18.200	151,0	- Gia cầm	78	72,2
Vắc xin Tụ huyết trùng	8.830	147,1	- Sản phẩm động vật	14	93,3
Vắc xin phó thương hàn	3.000	75,0			
Vắc xin LMLM	200	-			
Tai xanh	200	-			
- Đàn trâu bò: Vắc xin THT	6.000	94,8			
- Đàn gia cầm: V.xin các loại	788.500	21,5			
- Vắc xin tiêm chó dại	600	157,8			



**Phụ biểu 03: Trồng rừng, công tác xử lý vi phạm và bảo vệ rừng**

TT	Chỉ tiêu	ĐV tính	Kế hoạch	Thực hiện	% so KH	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Lâm nghiệp</b>					
1	Trồng rừng	ha	4.800	6.301	131,2	
	- Rừng phòng hộ	ha	145	179	123,4	
	- Rừng đặc dụng	ha	20			
	- Rừng sản xuất	ha	4.635	6.122	132,0	
2	Chăm sóc rừng trồng	ha	16.968	11.710	69,0	
3	Khoanh nuôi tái sinh rừng	ha				
4	Bảo vệ rừng	ha	45.900	26.039	56,7	
5	Số cây lâm nghiệp trồng phân tán	1000 cây	2.000	1.870	93,5	
<b>II</b>	<b>Kiểm lâm</b>					
1	- Số vụ cháy rừng	vụ				
	- Diện tích rừng thiệt hại	ha				
2	Tổng số vụ vi phạm	vụ		07		
	+ Mua bán, vận chuyển	vụ		05		
	+ Khai thác, chế biến	vụ				
	+ Quản lý - BV động vật hoang dã	vụ				
	+ Cát giữ lâm sản trái phép	vụ				
	+ Phá rừng trái phép	vụ				
	+ Hình thức khác	vụ		02		
3	Số vụ đã xử lý	vụ		06		
4	Tổng số gỗ vi phạm	m <sup>3</sup>		2,74		
5	Thu tiền từ xử phạt hành chính	Tr.đ		37,4		
6	Tuyên truyền BVR: + Số cuộc	cuộc		02		
	+ Số người tham dự	người		63		
	- Bản tin tuyên truyền					
	- Tuyên truyền lưu động	cuộc		03		
	- Ký cam kết BVR và PCCCR	bản		200		
	+ Số người tham dự	người				